

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 23 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHOG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Chiên;
2. Ông Lý Minh Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PhOg Thỏ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PhOg Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhài - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PhOg Thỏ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý A D**, sinh năm 1979, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản H, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: D; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cO ông Lý Phủ D, sinh năm 1954 và bà Lý Nải G, sinh năm 1955; bị cáo có vợ thứ nhất là Chẻo A M, đã ly hôn năm 2011; vợ thứ hai là Phàn Mý P, sinh năm 1975, kết hôn năm 2016; bị cáo có 02 cO; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 66/HSST, ngày 14/9/2002 của Tòa án nhân dân huyện PhOg Thỏ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo đã chấp hành xOg hình phạt tù nhưng chưa thực hiện xOg các quyết định khác của bản án nên chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2020 đến ngày 07/7/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Sĩ O, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản S, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 27/6/2020, Lý A D đang ở nhà một mình thì có Phan Sĩ O đến rủ D đi mua Heroine để sử dụng. Sau đó, O điều khiển xe máy của O chở D đi đến khu vực bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Tại đây, O và D gặp và nhờ một người phụ nữ tên là Chỏn, không rõ lai lịch cụ thể, đi mua hộ được 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, O và D đem xuống bờ suối gần đó để sử dụng. Sau khi O và D sử dụng Heroine xong, D một mình đi tìm người phụ nữ lúc trước, nhờ người đó bán cho D 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, D hẹn hôm sau ra trả tiền. Người phụ nữ đồng ý và đưa cho D 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu trắng buộc thắt lại. Khi được người phụ nữ đưa cho gói Heroine, D cất giấu vào túi quần đang mặc trên người và không nói cho O biết. Sau đó, D ra chỗ O và điều khiển xe máy chở O về nhà. Khi về đến ngã ba xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ thì O ngồi điều khiển xe máy chở D về. Vào hồi 18 giờ 30 phút, cùng ngày 27/6/2020, khi O đang điều khiển xe máy chở D về đến khu vực bản Cung Mù Phìn, xã Lán Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đang làm nhiệm vụ. Qua vận động, giải thích, D đã tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu trắng buộc thắt lại, giao nộp cho tổ công tác. D khai nhận số chất bột màu trắng D giao nộp cho tổ công tác là ma túy, loại Heroine, do D mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật là 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu trắng buộc thắt lại.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý A D là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,22 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS, ngày 04 tháng 11 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý A D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1

Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A D từ 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong là 01 mảnh ni lon cũ bị cáo đã dùng để gói Heroine và vỏ niêm phong cũ của vụ án. Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Lý A D đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào hồi 18 giờ 30 phút, ngày 27/6/2020, tại khu vực bản Cung Mù Phìn, xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an huyện Phong Thổ đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Lý D D đang tàng trữ 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu trắng buộc thắt lại. Lý A D khai nhận số chất bột màu trắng D giao nộp cho tổ công tác là ma túy, loại Heroine, do D mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Qua các kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý A D là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,22 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con

người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của một người phụ nữ tên là Chỏn, không rõ lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ hành vi vi phạm pháp luật đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho Lý A D trong vụ án này.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, hiểu biết xã hội có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trOg nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại. 01 mảnh ni lon bị cáo dùng để gói số Heroine và vỏ niêm phong cũ là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Lý A D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý A D: 02 (Hai) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2020 đến ngày 07/7/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 mảnh ni lon bị cáo dùng để gói số Heroine và vỏ niêm phong cũ.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 09 giờ 00 phút, ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PhOg Thố, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện PhOg Thố;
- CA huyện PhOg Thố (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện PhOg Thố;
- Bị cáo;
- UBND xã Lân Nhì Thành;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh